

PGS.TS. HÀ VĂN SỰ - TS. DƯƠNG HOÀNG ANH (Đồng chủ biên)
ThS. DƯƠNG THÙY DƯƠNG

PHÁT TRIỂN
QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM
VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á
(SÁCH THAM KHẢO)

NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH
HÀ NỘI - 2023

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG, HÌNH.....	8
LỜI NÓI ĐẦU	118

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA

1.1. BẢN CHẤT VÀ VAI TRÒ CỦA PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA.....	15
1.1.1. Bản chất, hình thức và đặc điểm của phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia	15
1.1.1.1. Bản chất của phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia	15
1.1.1.2. Hình thức của phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia....	20
1.1.1.3. Đặc điểm của phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia	23
1.1.2. Vai trò của việc phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia....	24
1.2. CƠ SỞ VÀ NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA.....	26
1.2.1. Cơ sở phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia	26
1.2.2. Nguyên tắc phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia.....	27
1.2.3. Yêu cầu phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia.....	31
1.3. NỘI DUNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA... ..	32
1.3.1. Nội dung phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia	32
1.3.2. Tiêu chí đánh giá sự phát triển quan hệ thương mại giữa các quốc gia	35
1.4. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA.....	39
1.4.1. Nhân tố khu vực và quốc tế	39
1.4.2. Nhân tố trong nước	41

Chương 2

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ TRONG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA

2.1. KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA.....	45
2.1.1. Kinh nghiệm của Hàn Quốc	45
2.1.2. Kinh nghiệm của Trung Quốc	48
2.1.3. Kinh nghiệm của Nhật Bản	50
2.2. BÀI HỌC RÚT RA TRONG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA CÁC QUỐC GIA.....	52

Chương 3

KHU VỰC ĐÔNG Á VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á

3.1. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA KHU VỰC ĐÔNG Á.....	54
3.1.1. Điều kiện tự nhiên khu vực Đông Á.....	54
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội khu vực Đông Á.....	55
3.2. KHÁI QUÁT VỀ THỰC TRẠNG HỢP TÁC THƯƠNG MẠI KHU VỰC ĐÔNG Á.....	56
3.3. TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á	61

Chương 4

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á

4.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG Á.....	75
---	----

4.2. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - ASEAN	83
4.3. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - HÀN QUỐC.....	95
4.4. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - NHẬT BẢN	114
4.5. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - TRUNG QUỐC.....	130
4.6. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á	146
4.6.1. Kết quả đạt được trong phát triển quan hệ thương mại giữa Việt Nam với các nước Đông Á	146
4.6.2. Hạn chế và tồn tại trong phát triển quan hệ thương mại giữa Việt Nam với các nước Đông Á	151

Chương 5

QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á

5.1. BỐI CẢNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á GIAI ĐOẠN ĐẾN 2030	157
5.1.1. Bối cảnh quốc tế	157
5.1.2. Bối cảnh khu vực	161
5.1.3. Bối cảnh trong nước	165
5.2. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á ĐẾN NĂM 2030....	170
5.3. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á ĐẾN NĂM 2030....	172
5.4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN QUAN HỆ THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC ĐÔNG Á ĐẾN NĂM 2030....	174
5.4.1. Giải pháp chung	174

5.4.1.1. <i>Giải pháp liên quan đến tạo lập khuôn khổ cho phát triển quan hệ thương mại Việt Nam - Đông Á</i>	174
5.4.1.2. <i>Giải pháp nhằm thúc đẩy và phát triển quan hệ thương mại Việt Nam - Đông Á</i>	178
5.4.2. <i>Giải pháp cụ thể với các đối tác chủ yếu khu vực Đông Á</i>	186
5.4.2.1. <i>Với ASEAN</i>	186
5.4.2.2. <i>Với Trung Quốc</i>	187
5.4.2.3. <i>Với Nhật Bản và Hàn Quốc</i>	189
5.4.3. <i>Giải pháp điều kiện</i>	190
TÀI LIỆU THAM KHẢO	193

LỜI MỞ ĐẦU

Mỗi quốc gia, trên con đường phát triển của mình, tùy thuộc hoàn cảnh và điều kiện cụ thể, sẽ có những lựa chọn khác nhau. Đó có thể là sự phát triển dựa vào nội lực, hoặc thông qua mở cửa, gia tăng quan hệ thương mại (QHTM), đầu tư... với bên ngoài. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và khu vực hóa phát triển mạnh mẽ hiện nay, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều lựa chọn hội nhập. Tuy nhiên, mở cửa và phát triển các QHTM trong khuôn khổ hợp tác song phương hay đa phương suy cho cùng chỉ là phương tiện để các quốc gia đạt đến mục tiêu phát triển tối cao của đất nước.

Về lý thuyết, có nhiều nghiên cứu cho thấy cơ sở và lợi ích của phát triển QHTM giữa các quốc gia. Nghiên cứu của Smith (1776)¹ trong *An Inquiry into the Nature and Causes of the Wealth of Nations*, Ricardo (1817)² trong *Principles of Political Economy and Taxation*, Heckscher-Ohlin (1933)³ trong *Inter-regional and International Trade* và các nghiên cứu khác đã chỉ ra rằng quan hệ thương mại quốc tế (TMQT) giữa các quốc gia nằm ở sự khác biệt giữa các quốc gia về nhân lực và trình độ sử dụng nhân lực, tài nguyên, công nghệ, trình độ phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của quốc gia. Phát triển QHTM là phương án tối ưu giúp quốc gia tận dụng được lợi thế để tham gia vào phân công lao động và hợp tác quốc tế. Phát triển QHTM đồng thời cũng góp phần nâng cao hiệu quả của nền kinh tế nhờ chuyên môn hóa, tận dụng được lợi thế của tính kinh tế theo quy mô, đưa đến cho các chủ thể trong nước sự lựa chọn đa dạng hơn về hàng hóa, dịch vụ cũng như giúp chính phủ điều tiết nền kinh tế một cách hiệu quả nhất. Từ phát triển QHTM, những tiền đề của hội nhập về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội (VH-XH), an ninh quốc phòng... cũng sẽ được tạo dựng và phát triển.

Phát triển QHTM giữa các quốc gia có thể được thực hiện trên các cấp độ và phạm vi khác nhau. Tuy nhiên, việc lựa chọn các đối tác trong khu vực địa lý để phát triển QHTM giúp quốc gia tận dụng được những điểm tương đồng với các quốc gia khu vực để phát triển. Với các nước đang phát triển, kết quả của phát triển QHTM với các nước phát triển trong khu vực có thể dẫn đến việc hình thành mạng lưới sản xuất, gia tăng hợp tác khu vực. Nghiên cứu thực nghiệm của Yusuf (2003, tr.96-97) chỉ ra rằng “*những vấn đề nào không thể được giải quyết trong khuôn khổ đa phương thì có thể được giải quyết thỏa đáng và hiệu quả hơn từ tiếp cận khu vực. Các thành viên trong khu vực có*

¹ Smith, A (1776), *An Inquiry into the Nature and Causes of the Wealth of Nations*, In: Cannan, E., ed. 1976, University of Chicago Press, volume 1.

² Ricardo, R. (1817), *Principles of Political Economy and Taxation*, Dent Publisher 1949.

³ Heckscher, E. & Ohlin, B. (1933), *Inter-regional and International Trade*, Routledge Publisher, 1998.

cùng lịch sử, đối mặt về cùng vấn đề, áp dụng chính sách chung, chia sẻ sự hiểu biết chung về các cơ hội kinh tế, thương mại nên dễ dàng cho hợp tác và phát triển”.

Với Việt Nam, từ chủ trương “*độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại*” và phương châm “*Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển*” được nêu ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đầu những năm 90, trải qua hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong phát triển quan hệ đối ngoại. Tính đến hết năm 2021, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với 189 trên 193 nước thành viên của Liên hợp quốc, xây dựng quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với 30 nước, trở thành nước duy nhất tại khu vực Đông Nam Á xây dựng khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với tất cả 5 nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và các nước lớn⁴. Tuy nhiên, điểm sáng trong quá trình đổi mới phải kể đến là phát triển các QHTM. Việt Nam hiện có QHTM và đầu tư với hơn 230 quốc gia và vùng lãnh thổ, đã ký và thực hiện/sẽ thực hiện 17 hiệp định thương mại tự do (FTA)⁵, trong đó có các FTA thế hệ mới. Điều này tạo cho Việt Nam cơ hội mới nhưng đồng thời cũng phải đối diện với những thách thức trong phát triển kinh tế, VH-XH... Từ đây đặt ra một vấn đề muốn tận dụng cơ hội, giảm thiểu thách thức trong phát triển, Việt Nam phải nhận diện đúng và khách quan hiện trạng nền kinh tế, về các cải cách, điều chỉnh có liên quan đến phát triển các quan hệ và tận dụng cơ hội do các mối quan hệ này đưa lại, trong đó có QHTM giữa Việt Nam với các nước Đông Á.

Việc tăng cường QHTM với Đông Á⁶ được xem là nhu cầu cần thiết trong quá trình phát triển KT-XH của Việt Nam, nhất là khi Đông Á đã nổi lên như một đầu tàu của kinh tế thế giới thời gian qua. Trong QHTM, Việt Nam và các nước Đông Á đã xác lập được khuôn khổ phát triển qua các FTA song phương và đa phương đã ký. Việt Nam đã nâng tầm quan hệ đối tác chiến lược với 12 trong tổng số 19 quốc gia/vùng lãnh thổ ở Đông Á. Vị thế của các quốc gia Đông Á với Việt Nam gia tăng, không chỉ ở tầm ảnh hưởng về đường lối đối ngoại mà còn thể hiện rõ trong QHTM và đầu tư. Về thương mại, năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu (XNK) của Việt Nam với Đông Á đạt 395,8 tỷ USD - Đông Bắc Á là 325,8 tỷ USD, Đông Nam Á là 70 tỷ USD - chiếm 65,18% tổng kim ngạch XNK của Việt Nam (Bộ Công thương, 2022)⁷. Về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tổng số dự án đầu tư của các quốc gia/vùng lãnh thổ Đông Á vào Việt Nam còn

⁴ <https://baochinhphu.vn/xay-dung-nen-ngoai-giao-toan-dien-hien-dai-102305458.htm>

⁵ Trung tâm WTO (2022), <https://trungtamwto.vn/fta>.

⁶ Theo quan điểm tiếp cận trong cuốn sách, Đông Á bao gồm Đông Bắc Á và Đông Nam Á.

⁷ Bộ Công thương (2022), *Báo cáo xuất nhập khẩu Việt Nam 2021*.

hiệu lực đến 20/12/2021 là 26.787 dự án (chiếm 77,58% tổng dự án còn hiệu lực ở Việt Nam) với tổng vốn đăng ký là 316,2 tỷ USD (chiếm 77,48% tổng vốn đầu tư lũy kế của dự án còn hiệu lực ở Việt Nam)⁸.

Tuy nhiên, bên cạnh thành công, hiện đang nổi lên không ít hạn chế, thách thức trong QHTM Việt Nam với Đông Á. Cụ thể: Chất lượng nguồn nhân lực và năng suất lao động của Việt Nam còn thấp so với khu vực. Cơ sở hạ tầng trong một số ngành dịch vụ như vận tải còn chưa theo kịp trình độ phát triển. Hợp tác Việt Nam – Đông Á chưa khai thác hết được tiềm năng và thế mạnh của các bên bởi theo một số chuyên gia, các quan hệ mới chỉ phát triển theo chiều rộng mà chưa thực sự đi vào chiều sâu.... Trong khu vực, QHTM của Việt Nam với Đông Á chủ yếu phát triển ở kênh song phương, với Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản. Theo số liệu thống kê của Bộ Công thương và Tổng cục Hải quan, tỷ lệ tận dụng chứng nhận xuất xứ ưu đãi của Việt Nam trong các FTA đã ký với các nước Đông Á còn khiêm tốn (ngoại trừ Hàn Quốc – tỷ lệ năm 2021 là 50,9% với AKFTA và VKFTA)⁹. Đặc biệt, thâm hụt cán cân thương mại của Việt Nam với Đông Á có xu hướng gia tăng, nhất là với Trung Quốc, Hàn Quốc. Năm 2021, nhập siêu từ thị trường Đông Á lên đến 108,6 tỷ USD, trong đó của Hàn Quốc là 34,2 tỷ USD, Trung Quốc là 53,9 tỷ USD (Bộ Công thương, 2022)¹⁰. Những thách thức, bất cập này đòi hỏi các bên cùng tháo gỡ để đưa QHTM lên tầm cao đúng với mục tiêu hợp tác các bên mong muốn và hướng tới. Đặc biệt là trong bối cảnh các QHTM, đầu tư thế giới chịu tác động nặng nề từ chiến tranh thương mại, từ đại dịch Covid-19 và những bất ổn địa chính trị.

Dù có nhiều biến động song trong thời gian tới, Đông Á được dự báo sẽ trở thành tâm điểm của sự chuyển dịch vai trò khu vực trong tương quan với các khu vực trên thế giới. Xu hướng hình thành cấu trúc quyền lực khu vực thể hiện trên cả góc độ an ninh-chính trị và kinh tế. Về kinh tế, đó là sự gia tăng vai trò của các cơ chế hợp tác thương mại song phương và đa phương¹¹. Với nhiều tầng nấc hợp tác, vai trò trung tâm của ASEAN trong hợp tác thương mại, tài chính ngày càng gia tăng. Vai trò của các nước lớn trong khu vực Đông Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) ngày càng được khẳng định. Điều này có ảnh hưởng lớn đến vị thế và các quan hệ của Việt Nam với

⁸ Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021), *Báo cáo tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài năm 2021*, <https://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=52648&idcm=208>.

⁹ Trung tâm WTO (2022), <https://trungtamwto.vn/file/21951/bang-tan-dung-uu-dai-ftas-qua-tung-nam--vn-2021.pdf>.

¹⁰ Bộ Công thương (2022), *Báo cáo xuất nhập khẩu Việt Nam 2021*.

¹¹ Trịnh Thị Hoa, Nguyễn Thị Hằng (2018), “*Cấu trúc quyền lực kinh tế đang định hình ở châu Á – Thái Bình Dương và vai trò trung tâm của ASEAN*”, trang tin Lý luận chính trị điện tử, truy cập lần cuối ngày 12/11/2018, <<http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/quoc-te/item/2654-cau-truc-quyen-luc-kinh-te-dang-dinh-hinh-o-chau-a-thai-binh-duong-va-vai-tro-trung-tam-cua-asean.html>>.

khu vực. Vì vậy, một số văn bản định hướng của Việt Nam cho hội nhập và phát triển giai đoạn đến 2030 như Quyết định số 40/QĐ-TTg về “*Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*”, Quyết định số 2471/QĐ-TTg về “*Chiến lược XNK hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030*”, Quyết định số 1467/QĐ-TTg phê duyệt “*Đề án phát triển các thị trường khu vực thời kỳ 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2030*”... đều chỉ rõ Việt Nam cần tiếp tục triển khai, tận dụng tối đa cơ hội phát triển QHTM với các nước trong khu vực Đông Á nhằm tạo sự kết nối (nhân lực, thể chế, kết cấu hạ tầng) hiệu quả đồng thời giúp Việt Nam đạt mục tiêu cải cách thông qua hội nhập.

Từ những phân tích về sự cần thiết nêu trên, cuốn sách “***Phát triển quan hệ thương mại Việt Nam với các nước Đông Á***” sẽ hệ thống lại những lý luận và thực tiễn về quản lý phát triển QHTM giữa Việt Nam với các nước Đông Á, từ đó đề xuất giải pháp về phía nhà nước nhằm phát triển QHTM giữa Việt Nam với các nước Đông Á giai đoạn đến năm 2030. Nội dung cuốn sách gồm 5 chương, được biên soạn bởi tập thể tác giả như sau:

- Chương 1. Một số vấn đề cơ bản về phát triển QHTM giữa các quốc gia (TS. Dương Hoàng Anh);
- Chương 2. Kinh nghiệm quốc tế trong phát triển QHTM giữa các quốc gia (Ths. Dương Thùy Dương);
- Chương 3. Khu vực Đông Á và tiềm năng phát triển QHTM của Việt Nam với các nước Đông Á (PGS.TS. Hà Văn Sự, TS. Dương Hoàng Anh);
- Chương 4. Thực trạng phát triển QHTM giữa Việt Nam với các nước Đông Á (PGS.TS. Hà Văn Sự, TS. Dương Hoàng Anh, Ths. Dương Thùy Dương);
- Chương 5. Quan điểm, định hướng và giải pháp phát triển QHTM giữa Việt Nam với các nước Đông Á (TS. Dương Hoàng Anh).

Nhóm tác giả hy vọng cuốn sách sẽ cung cấp thông tin, tư liệu tham khảo bổ ích cho các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách, giảng viên và sinh viên các trường đại học đang học tập và nghiên cứu về lĩnh vực này.

Trong quá trình biên soạn, nhóm tác giả xin gửi lời cảm ơn đến Ban Giám hiệu Trường Đại học Thương mại, Phòng Quản lý khoa học, Hội đồng khoa học Khoa Kinh tế, Bộ môn Quản lý kinh tế đã tạo điều kiện để cuốn sách được xuất bản.

NHÓM TÁC GIẢ